

Số: 478/2025/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 439/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1998.

Địa chỉ: 3, khu phố A, phường T, TP., tỉnh Đồng Nai.

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1998.

Địa chỉ: A, khu phố D, phường B, TP., tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh M và ông Nguyễn Hữu Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh M và ông Nguyễn Hữu Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thanh Huyền M1, sinh ngày 06/5/2019. Ly hôn bà M, ông Đ thống nhất giao cháu M1 cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu M1 đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Ông Đ được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà M, ông Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Đ phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Bà M tự nguyện nộp thay án phí cho ông Đ số tiền 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng), tổng số tiền bà M phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà M đã nộp tại biên lai thu số 0005965 ngày 27/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Bà M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- UBND phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Phước Tiến